

GIẢI PHÁP PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH GIA SÚC, GIA CẦM NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2019 TẠI HÀ NỘI

Hà Nội hiện có tổng đàn gia súc, gia cầm đứng top đầu cả nước với đàn trâu, bò 153.217 con trâu bò/58.326 hộ, cơ sở chăn nuôi; Đàn lợn sau bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) hiện còn 1,4 triệu con/52 ngàn hộ, cơ sở chăn nuôi. Đàn gia cầm 31.761.744 con gia cầm/119.831 hộ, cơ sở chăn nuôi; Đàn chó, mèo 466.623 con/279.559 hộ nuôi; Ngoài ra đàn dê có tổng đàn khoảng 15.211 con/370 hộ, đàn chim cú 3.783.491 con/3.970 hộ chăn nuôi. Trên địa bàn Thành phố hiện có 749 cơ sở, điểm giết mổ gia súc, gia cầm trong đó có 220 cơ sở, điểm giết mổ lợn, 61 cơ sở giết mổ trâu bò, 456 cơ sở giết mổ gia cầm. Một số cơ sở giết mổ tập trung lớn như cơ sở Vạn Phúc (Thanh Trì) giết mổ bình quân 1800 – 2000 con/ngày, Cơ sở giết mổ Minh Hiền (Thanh Oai) giết mổ từ 600 – 800 con/ngày; Ba cơ sở tại huyện Chương Mỹ giết mổ bình quân 600 – 800 con/ngày. Số lợn giết mổ tại các cơ sở trên khoảng 60% nhập từ các tỉnh, thành về. Có chợ Hà Vĩ (Thường Tín) hàng ngày tiêu thụ khoảng 30 – 50 tấn gia cầm sống. Trên địa bàn Thành phố tổng số có 1.343 chợ, điểm, hộ kinh doanh động vật, sản phẩm động vật, có 604 siêu thị, cửa hàng tiện ích có bán sản phẩm động vật. Từ thực tế trên, lưu lượng vận chuyển gia súc, gia cầm hàng ngày, nhất là vào dịp cuối năm là rất lớn nên nguy cơ bùng phát dịch bệnh là rất cao. Đặc biệt một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm (như tiếp tục bùng phát bệnh DTLCP, bệnh Tai xanh, Lở mồm long móng, Cúm gia cầm, bệnh Đại ...).

Để chủ động phòng chống dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm trong dịp cuối năm, đặc biệt trong dịp trước, trong và sau tết Nguyên Đán, công tác phòng chống dịch bệnh đã và đang được tập trung thực hiện tại Hà Nội với những giải pháp cụ thể:

Tiếp tục thực hiện các giải pháp phòng chống bệnh DTLCP: Huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc phòng chống dịch bệnh. Tập trung giải quyết việc hỗ trợ cho người dân có lợn phải tiêu hủy do dịch bệnh. Hướng dẫn việc thực hiện tái đàn theo quy định, thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, một giải pháp hữu hiệu phòng chống bệnh DTLCP. Phát triển chăn nuôi bò thịt, gia cầm, thủy sản để bù đắp thiếu hụt của thịt lợn trong dịp cuối năm. Thực hiện chỉ đạo bổ sung các giải pháp phòng chống bệnh DTLCP đó là tiêu hủy lợn mắc bệnh (có kết quả dương tính với bệnh DTLCP), với lợn khỏe mạnh (có kết quả âm tính với bệnh DTLCP) trong đàn thực hiện các biện pháp tách đàn, tăng cường các biện pháp chăm sóc nuôi dưỡng, nâng cao sức đề kháng, sau

đó cho giết mổ. Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về các giải pháp phòng chống bệnh với giải pháp “5 không”, “4 tại chỗ” trong công tác phòng chống dịch bệnh. Thực hiện tốt việc tiêu hủy lợn bệnh tránh lây lan, kiểm soát lưu thông vận chuyển lợn và sản phẩm từ lợn, giảm quy mô chăn nuôi, đặc biệt giảm chăn nuôi nhỏ lẻ, tận dụng thức ăn dư thừa. Quản lý hồ tiêu hủy tránh ô nhiễm môi trường, nhất là ở các khu vực có nhiều hồ tiêu hủy tại chỗ ở các quận, huyện có số lượng lợn tiêu hủy lớn.

Thực hiện quy hoạch chăn nuôi và quy hoạch giết mổ tập trung, đề xuất Thành phố sớm phê duyệt Mạng lưới giết mổ tại các huyện để quản lý giết mổ tập trung, giảm thiểu hoạt động giết mổ nhỏ lẻ. Đây cũng là một giải pháp nhằm ngăn chặn dịch bệnh và đảm bảo an toàn thực phẩm. Tổ chức tốt đợt tiêm phòng đại trà đợt 2 vào tháng 9/2019, đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng đạt từ 80% tổng đàn với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm (Tai xanh, Lở mồm long móng, Cúm gia cầm, tiêm phòng bổ sung vắc xin đại cho đàn chó, mèo mới nhập đàn...). Triển khai, hướng dẫn xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn Thành phố với các cơ sở trang trại, gia trại lớn để tạo điều kiện cho các cơ sở chăn nuôi phát triển bền vững.

Tiếp tục thực hiện kiểm tra, quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, con giống, thuốc thú y trên địa bàn. Với 96 cơ sở sản xuất thức ăn hỗn hợp và thức ăn bổ sung trong chăn nuôi, 1160 cơ sở kinh doanh thức ăn hỗn hợp và đậm đặc cho động vật, 685 cơ sở kinh doanh buôn bán thuốc thú y sẽ được tăng cường kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất lợn giống, kinh doanh, vận chuyển, giết mổ, sơ chế, bảo quản lợn và các sản phẩm từ thịt lợn. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động vận chuyển, buôn bán, giết mổ, quản lý nguồn gốc lợn đưa về giết mổ tại các cơ sở.

Tổ chức 2 đợt tẩy uế môi trường toàn Thành phố để hạn chế mầm bệnh phát sinh, tập trung ở các khu vực có ổ dịch cũ, khu vực có nguy cơ lây nhiễm cao, các chợ truyền thống có kinh doanh động vật và sản phẩm động vật. Làm tốt hơn công tác tuyên truyền, trong đó đi sâu nội dung về Luật Thú y, Luật an toàn thực phẩm và Luật Chăn nuôi (có hiệu lực từ 01/01/2020). Tuyên truyền để người dân chủ động ứng dụng có hiệu quả các giải pháp phòng chống dịch và chăn nuôi an toàn sinh học, chăn nuôi theo hướng liên kết chuỗi để đảm bảo chăn nuôi hiệu quả, bền vững. Đồng

thời nâng cao năng lực hiệu quả của mạng lưới thú y cơ sở đáp ứng yêu cầu thực tiễn tại cơ sở, đặc biệt công tác giám sát dịch bệnh tại cơ sở, tham mưu chính quyền địa phương triển khai công tác phát triển chăn nuôi và phòng chống dịch bệnh. Chuẩn bị đầy đủ vật tư hóa chất, dụng cụ chuyên ngành, sẵn sàng ứng phó với dịch bệnh.

Các giải pháp trên được các cấp các ngành triển khai đồng bộ cùng với sự đồng thuận của người tiêu dùng, người chăn nuôi chắc chắn công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trong dịp cuối năm sẽ có chuyển biến tích cực, góp phần thúc đẩy chăn nuôi phát triển./

Nguyễn Ngọc Sơn

THỊ XÃ SƠN TÂY: TỔNG KẾT 10 NĂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH SỐ 02-CTR/TU CỦA THÀNH ỦY HÀ NỘI VỀ “PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, NÂNG CAO ĐỜI SỐNG NÔNG DÂN”

Thị xã Sơn Tây vừa tổ chức hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình số 02-CTR/TU của Thành ủy Hà Nội về “Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân”.

Trong 10 năm qua, ngành nông nghiệp của thị xã luôn đạt tốc độ tăng trưởng bình quân từ 3-5%/năm. Giá trị sản xuất nông, lâm thủy sản năm 2018 đạt 1.289 tỷ đồng, tăng 93% so với năm 2010. Thị xã đã hình thành các mô hình trồng trọt, chăn nuôi có giá trị kinh tế cao như chăn nuôi gà mía, chăn nuôi thỏ sinh sản. Ngoài ra, thị xã đã triển khai một số chương trình trồng trọt có giá trị kinh tế như chương trình trồng bưởi diễm, trồng nấm, ứng dụng kỹ thuật nông nghiệp công nghệ cao trong trồng và chăm sóc nho, hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu tập thể Cà Bát Vân Gia... Các chương trình hỗ trợ bước đầu đã mang lại hiệu quả kinh tế, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân.

Đối với xây dựng NTM, đến nay, Thị xã đã có 6/6 xã đã được thành phố quyết định công nhận đạt chuẩn NTM. Nhiều tiêu chí về xây dựng NTM được quan tâm đầu tư, trong thời gian qua, đã có 156 dự án về phát triển giao thông nông thôn được triển khai với 227 km đường giao thông được cải tạo nâng cấp và xây mới với tổng nguồn lực đầu tư 367.297 tỷ đồng.

Thị xã đã thực hiện nhiều giải pháp để xây dựng hệ thống trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia, đội ngũ giáo viên đạt chuẩn. Hiện có 32/45 trường học trên địa bàn được công nhận chuẩn Quốc gia, tỷ lệ đạt 71%.

Đối với việc đầu tư cơ sở vật chất văn hóa, từ năm 2010 đến nay thị xã đã nâng cấp cải tạo 59/70 nhà văn hóa, khu thể thao, xây dựng mới 3 nhà văn hóa trung tâm, thể thao xã với tổng kinh phí 60 tỷ đồng. Đã có 97%

số thôn có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng cơ bản đáp ứng các yêu cầu theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch. Có 68/70 thôn, tổ dân phố, khu dân cư của 6 xã xây dựng NTM có nhà văn hóa, đạt tỷ lệ 97%.

Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn thị xã so với mặt bằng chung của thành phố còn thấp, đến năm 2018 đạt 39 triệu đồng/người/năm. Các hộ nghèo đều được quan tâm hỗ trợ xây dựng sửa nhà ở, tư liệu sản xuất, thăm hỏi, tặng quà, hỗ trợ khám chữa bệnh, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm để ổn định đời sống. Hiện, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn thị xã giảm còn 1,8%.

Về công tác bảo vệ môi trường, trên địa bàn thị xã có 6 xã với 829 cơ sở sản xuất, kinh doanh. 100% các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn đều ký cam kết bảo vệ môi trường và thực hiện theo cam kết môi trường. Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội phát động các phong trào như: Làm vệ sinh môi trường, thu gom rác thải, khơi thông dòng chảy, nạo vét ao hồ, kênh mương, nhằm bảo vệ cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp, được nhân dân hưởng ứng.

Về xử lý chất thải rắn, nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất, kinh doanh được thu gom xử lý theo quy định, 6/6 xã tổ chức thành lập các tổ thu gom rác tại các khu dân cư để thu gom, vận chuyển ra điểm thu gom tập trung của xã để thu gom xử lý tại khu xử lý rác thải Xuân Sơn.

Nhân dịp này, lãnh đạo UBND thị xã đã trao tặng giấy khen cho 30 tập thể và 32 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình xây dựng NTM giai đoạn 2011-2019./

Thanh Tuyên

HUYỆN MÊ LINH: HỘI NGHỊ ĐỐI THOẠI VỀ PHÁT TRIỂN CÁC MÔ HÌNH SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP TẬP TRUNG

Vừa qua, huyện Mê Linh đã tổ chức hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân

dân trên địa bàn huyện về phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp tập trung.

Đến nay, trên địa bàn huyện Mê Linh đã hình thành



một số vùng sản xuất chuyên canh tập trung với những sản phẩm nông sản chủ lực như: Vùng sản xuất lúa năng suất, chất lượng cao; vùng sản xuất hoa chất lượng cao; vùng sản xuất rau; vùng sản xuất cây ăn quả;...

Một số vùng sản xuất rau, hoa, quả đã được cấp giấy chứng nhận an toàn theo tiêu chuẩn VietGap, có hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm mã số, mã vạch, mã QRCode. Đã xây dựng được hai chuỗi sản xuất và tiêu thụ sản phẩm rau, củ quả và trái cây an toàn.

Tuy nhiên, mô hình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Mê Linh còn mang tính tự phát, manh mún, chưa có sự đầu tư về trang thiết bị sơ chế, bảo quản. Vẫn còn mang tính chất tự sản xuất tự tiêu thụ, chưa xây dựng được nhiều chuỗi liên kết bền vững.

Tại hội nghị, các đại biểu cho rằng: Để phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp tập trung, cần có cơ chế, chính sách hỗ trợ về vốn, về giống; đầu tư xây dựng chợ nông sản để tiêu thụ nông sản; hỗ trợ xây dựng thương hiệu nông sản; đầu tư xây dựng đường giao thông nội đồng, thủy lợi, điện phục vụ các vùng sản xuất tập trung; tổ chức tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật mới cho nông dân; tăng thời gian thuê đất nông nghiệp quỹ 2 do UBND cấp xã quản lý. Bên cạnh đó, cần có chính sách hỗ trợ, giúp người dân tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi để đầu tư phát triển sản xuất, cũng như đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp tham gia vào chuỗi sản xuất và đầu tư vào nông nghiệp..../.

Lưu Phương

ĐOÀN CÁN BỘ HUYỆN BÌNH CHÁNH THĂM QUAN MÔ HÌNH KHUYẾN NÔNG “SÔNG TRONG AO” TẠI HÀ NỘI



Vừa qua, Trung tâm Khuyến nông thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã có buổi làm việc, trao đổi và dẫn đoàn cán bộ huyện Bình Chánh (TP. Hồ Chí Minh) đi thăm quan mô hình khuyến nông hiệu quả “Sông trong ao” tại huyện Ứng Hòa, Hà Nội.

Bà Vũ Thị Hương – Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội chia sẻ: Mô hình “Sông trong ao” được Trung tâm triển khai hỗ trợ bà con từ năm 2018. Mô hình đã cho hiệu quả rõ rệt về năng suất, chất lượng, qua đó, thay đổi tư duy của người nông dân trong nuôi trồng thủy sản, hướng tới sản xuất tiên tiến ứng dụng tiến bộ KHKT để nâng cao hiệu quả

kinh tế, tạo ra sản phẩm chất lượng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Vì vậy, năm 2019, mô hình này tiếp tục được Trung tâm nhân rộng triển khai.

Trưởng phòng kinh tế huyện Bình Chánh cho biết: huyện Bình Chánh có trên 250km sông, kênh, rạch thuận lợi cho việc phát triển nuôi trồng thủy sản. Tập trung tại các xã: Phong Phú, Đa Phước, Quy Đức, Tân Nhựt, Bình Lợi,...với các mô hình nuôi tôm càng xanh, tôm sú, cua thương phẩm, cá bóng tượng, cá thát lát cườm, lươn, ếch,... và đặc biệt, nghề nuôi cá cảnh trên địa bàn huyện đã phát triển nhiều năm, cho hiệu quả kinh tế cao.

Trong điều kiện diện tích đất nông nghiệp ngày càng bị thu hẹp do tốc độ đô thị hóa nhanh, cùng với tình hình ô nhiễm trên các kênh, rạch diễn ra khó kiểm soát,...là những lý do để UBND huyện Bình Chánh tổ chức đoàn cán bộ gồm đại diện lãnh đạo các xã và hộ nông dân nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện đi thăm quan, học tập kinh nghiệm mô hình “Sông trong ao” tại Hà Nội. Từ hiệu quả thực tiễn của mô hình sẽ là cơ sở để huyện Bình Chánh hướng dẫn, tuyên truyền và tổ chức triển khai mô hình tại địa phương./.

Lưu Phương

BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG BỆNH LỞ MỒM LONG MÓNG ĐỐI VỚI GIA SÚC



Những ngày thời tiết thay đổi nắng mưa thất thường dễ tạo điều kiện cho virus lở mồm long móng sinh sôi, phát triển và gây bệnh trên đàn lợn. Đây là bệnh nguy hiểm có thể nhanh chóng bùng phát thành dịch, gây thiệt hại nặng cho bà con.

Bệnh Lở mồm long móng (LMLM) gia súc là một bệnh truyền nhiễm cấp tính xảy ra trên động vật guốc chẵn như trâu, bò, lợn, dê, cừu,... Bệnh có tính chất lây lan rất nhanh, mạnh và xa là đại dịch lưu hành gây thiệt hại lớn về kinh tế, xã hội. Khi con vật mắc bệnh thể độc lực cao tỷ lệ chết ở gia súc bệnh lên đến 50%, đặc biệt đối với lợn con tỷ lệ chết có thể đến 100%.

Nguyên nhân gây bệnh LMLM là do một loại virus có hướng thượng bì gây ra. Hiện nay có 7 type virus là A, O, C, SAT1, SAT2, SAT3 và Asia1 gây bệnh. Ở Việt Nam đã phát hiện bệnh gây ra bởi 3 type A, O và Asia1. Virus thường xuất hiện trong mụn, dịch lâm ba, máu, nội tạng và các chất thải, chất bài tiết của con vật bị bệnh.

*** Triệu chứng lâm sàng:**

Thời gian ủ bệnh từ 3 – 5 ngày, con vật sốt cao 40 – 41°C, bỏ ăn, ủ rũ, đứng lên, nằm xuống khó khăn. Hình thành mụn nước ở niêm mạc miệng, lưỡi, lợi, vành móng, kẽ móng chân và đầu vú. Khi các mụn nước vỡ ra tạo thành các vết loét ở miệng, vành móng, bệnh nặng có thể long móng và làm cho con vật không đi lại được, đối với gia súc non tỷ lệ chết rất cao do virus làm hoại tử cơ tim và con vật không bú được do mụn loét ở miệng, lợi, lưỡi.

Đối với trâu, bò khi bị bệnh con vật chảy nhiều

nước bọt lúc đầu trong, lỏng, sau đục tạo thành sợi (như bọt bia), con vật kém ăn hoặc bỏ ăn.

Sau khi phát bệnh từ 10 đến 15 ngày, con vật có thể khỏi về triệu chứng lâm sàng, nhưng mầm bệnh vẫn tồn tại trong con vật từ 3-4 tuần (đối với lợn), 4 tháng (đối với dê), 9 tháng đối với cừu, 2-3 năm (đối với trâu, bò) và tiếp tục thải mầm bệnh ra môi trường làm phát sinh và lây lan dịch bệnh.

*** Đường truyền lây:**

- Lây trực tiếp: Gia súc khỏe tiếp xúc trực tiếp với gia súc mắc bệnh LMLM và các chất bài tiết của gia súc mắc bệnh hoặc gia súc mang mầm bệnh LMLM có chứa virus như: phân, nước tiểu, nước bọt, sữa...

- Lây gián tiếp: Thông qua vận chuyển, buôn bán gia súc từ vùng đang có dịch sang vùng chưa có dịch (truyền qua dụng cụ chăn nuôi, bảo hộ lao động, phương tiện vận chuyển, ...) có chứa mầm bệnh.

*** Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh:**

- Khi chưa có dịch LMLM xảy ra: Thực hiện quy trình chăn nuôi an toàn sinh học. Mua con giống khỏe mạnh, biết rõ nguồn gốc từ vùng không có dịch bệnh LMLM, chuồng trại phải đảm bảo vệ sinh thú y, thường xuyên quét dọn sạch sẽ, định kỳ tiêu độc, khử trùng 1 lần/tuần. Kết hợp chăm sóc nuôi dưỡng tốt, khẩu phần thức ăn gia súc phải đầy đủ thành phần dinh dưỡng cần thiết cho từng giai đoạn phát triển của gia súc. Tuân thủ nghiêm ngặt quy trình tiêm phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho gia súc: Đặc biệt là bệnh LMLM.

- Khi phát hiện gia súc của gia đình mắc bệnh người chăn nuôi cần thực hiện :

+ Khai báo ngay với nhân viên Thú y xã, trường thôn và chính quyền địa phương.

+ Không giết mổ, bán chạy gia súc mắc bệnh và gia súc nhốt chung đàn với gia súc mắc bệnh.

+ Nuôi cách ly gia súc mắc bệnh trong gia đình theo quy định, thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc theo hướng dẫn của cơ quan thú y.

+ Chấp hành các quy định về phòng, chống dịch của chính quyền địa phương và Quy định của pháp

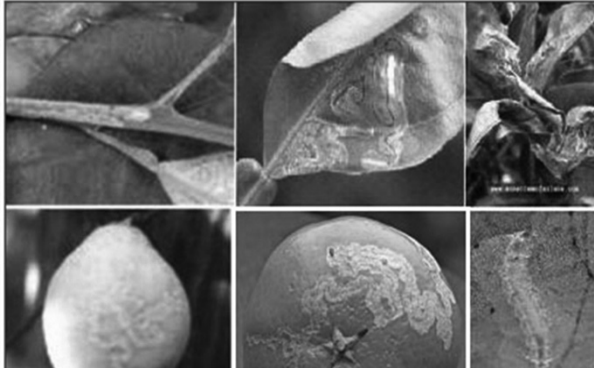
luật về thú y. Đồng thời người chăn nuôi gia súc phải thực hiện tốt 6 không: Không giấu dịch; Không bán chạy gia súc bị bệnh; Không vận chuyển gia súc và sản phẩm gia súc bị bệnh; Không ăn thịt gia súc ốm, chết hoặc không rõ nguồn gốc; Không ăn tiết canh gia súc bị bệnh; Không vứt xác gia súc chết ra ngoài môi

trường xung quanh, phải tiêu hủy theo quy định.

*** Lưu ý:** Bệnh LMLM gia súc do virus gây ra, hiện nay chưa có kháng sinh điều trị đặc hiệu. Vì vậy, tiêm phòng vắc xin LMLM và chăn nuôi an toàn sinh học là biện pháp phòng bệnh hiệu quả nhất./.

TX (Theo Báo NNVN)

SÂU VẼ BÙA HẠI CÂY CÓ MÚI



Sâu vẽ bùa gây hại quanh năm khi cây ra đợt non, gây hại nhiều vào tháng 7,8,9. Mức độ gây hại phụ thuộc nhiều vào điều kiện thời tiết và thức ăn của sâu.

Sâu vẽ bùa có tên khoa học là *Phyllocnistis citrella* Staint., họ *Phyllocnistidae*, bộ *Lepidoptera*. Sâu vẽ bùa xuất hiện ở nhiều nước trong vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới. Ký chủ chính của sâu vẽ bùa là họ cây có múi - *Rutaceae*. Ngoài ra, sâu vẽ bùa còn tấn công măng cụt và một số cây trồng khác.

Triệu chứng và tác hại

Sâu vẽ bùa gây hại trên các chồi và lá non. Sâu non đục phá lá ở dưới phần biểu bì, ăn phần mô mềm. Sâu đi tới đâu biểu bì phồng lên tới đó, vẽ thành những đường ngoằn ngoèo nên được gọi là vẽ bùa, các lần đục của sâu không bao giờ gặp nhau.

Các lá bị sâu vẽ bùa gây hại thường bị co rúm lại và biến dạng nhất là những lá non, làm giảm diện tích quang hợp và làm giảm khả năng sinh trưởng của các chồi non.

Ngoài ra các đường đục của sâu vẽ bùa còn tạo điều kiện cho vi khuẩn *Xanthomonas campestris* xâm nhập gây bệnh loét, làm lá bị rụng.

Đặc điểm hình thái

Trưởng thành là một loại ngài nhỏ, dài 2 - 3mm, toàn thân có màu vàng nhạt phớt ánh bạc, cánh trước có hình lá liễu, cánh sau nhỏ như hình kim, cả hai cánh đều có rìa lông dài.

Trứng hình bầu dục, kích thước 0,3 - 0,4mm, mới đẻ trong suốt, gần nở màu trắng vàng.

Ấu trùng mình dẹp, không chân, sâu mới nở dài 0,5mm màu xanh nhạt, đầy sức dài 4mm màu vàng nhạt.

Nhộng dài khoảng 2 mm, màu vàng nâu, hai bên thân mỗi đốt có một u lồi.

Đặc điểm sinh học và sinh thái

Vòng đời: 19 - 38 ngày. Trứng: 1 - 6 ngày; Sâu non: 4 - 10 ngày; Nhộng: 7 - 12 ngày; Trưởng thành: 7 - 10 ngày. Trưởng thành hoạt động mạnh vào chiều tối. Trứng được đẻ rời rạc ở cả hai mặt lá, phần lớn nằm ở hai bên gân chính.

Sâu non mới nở thường đục chui qua lớp biểu bì của lá để ăn phần mô mềm. Đường đục của sâu vẽ bùa dài và lớn dần theo sức lớn của sâu. Nếu đường đục bị rách sâu non rất dễ bị chết. Khi đầy sức sâu non đục ra mép lá, nhà tơ dệt kén để hóa nhộng ở đó.

Thiên địch của sâu vẽ bùa

Thiên địch ký sinh: Có nhiều loài ong trong các họ *Chalcidoidea* và *Ichneumonidea*. Thiên địch bắt mồi: Kiến vàng.

Biện pháp phòng trừ

Chăm sóc cho cây sinh trưởng tốt, tia cành, tạo tán, bón thúc cho lộc non ra tập trung, hạn chế sự phá hại của sâu. Thu dọn lá rụng trong vườn đốt bỏ cũng hạn chế nguồn sâu. Trường hợp bị hại nặng thì có thể cắt bỏ các chồi lá bị sâu đem tập trung một chỗ để tiêu diệt.

Biện pháp sử dụng thuốc BVTV hợp lý để bảo vệ nguồn thiên địch của sâu vẽ bùa trong tự nhiên, nhân nuôi thiên địch như nuôi kiến vàng *Oecophylla smaragdina* là biện pháp có hiệu quả phòng trừ sâu vẽ bùa cao.

Sử dụng thuốc có hoạt chất Abamectin (Abasuper 5.55EC, Vibamec 3.6EC, Comda 250 EC) có nguồn gốc sinh học để phòng trừ. Phun khi lộc non mới nhú, dài 1-2cm./.

TX (Theo Báo NNVN)

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Từ ngày 01 đến ngày 10 tháng 9 năm 2019)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Hai ngày đầu, ảnh hưởng của rãnh áp thấp có trục qua Bắc Bộ, kết hợp với hoạt động hội tụ gió trên cao. Từ ngày 03 rãnh áp thấp hoạt động yếu dần, khoảng ngày 9, 10 rãnh áp thấp có khả năng được thiết lập trở lại.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Ngày 01, 02 và khoảng ngày 09, 10: Nhiều mây, có mưa, mưa rào và dông rải rác, ngày 01 có nơi có mưa vừa, mưa to. Gió Đông nam cấp 2. Ngày 03 - 08: Mây thay đổi, ngày nắng, có ngày

có nắng nóng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi, riêng ngày 06 có mưa rào và dông rải rác. Gió Đông nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 28.0 - 29.0°C.

Nhiệt độ cao nhất: 34 - 36°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 24 - 26°C.

Lượng mưa phổ biến: 50 - 80 mm. Có nơi lớn hơn

Độ ẩm trung bình: 80 - 85%.

Tổng số giờ nắng: 40 - 45 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc bộ

DANH MỤC CÔNG NGHỆ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NGHIÊN CỨU, CHUYỂN GIAO, ỨNG DỤNG NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO

Bộ Khoa học và Công nghệ đã có Thông tư số 02/2019/TT-BKHCN, ngày 03/6/2019, ban hành Danh mục công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, bao gồm 60 công nghệ được hỗ trợ cụ thể theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, với 06 chính sách hỗ trợ cụ thể:

Hỗ trợ 80% kinh phí thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, mua bản quyền công nghệ, mua công nghệ hoặc mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để tạo ra sản phẩm mới, cải tiến công nghệ, công nghệ giảm thiểu ô nhiễm môi trường, công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu, tiết kiệm năng lượng nhưng không quá 300 triệu đồng/đề tài/bản quyền/công nghệ.

Hỗ trợ 70% kinh phí cho doanh nghiệp thực hiện dự án sản xuất thử nghiệm áp dụng công nghệ mới, công nghệ cao, sản xuất sản phẩm mới đối với dự án nông nghiệp đặc biệt ưu đãi đầu tư và 50% kinh phí đối với dự án ưu đãi đầu tư và dự án nông nghiệp khuyến khích đầu tư nhưng không quá 01 tỷ đồng.

Doanh nghiệp được giao toàn bộ sở hữu kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ

sau khi các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được nghiệm thu và ưu tiên triển khai sản phẩm khoa học công nghệ.

Hỗ trợ 80% kinh phí cho doanh nghiệp đầu tư để xây dựng cơ sở hạ tầng, thiết bị và xử lý môi trường, nhưng không quá 05 tỷ đồng/dự án.

Doanh nghiệp có dự án sản xuất giống cây trồng, giống vật nuôi, giống thủy sản, trồng thử nghiệm cây trồng mới có giá trị kinh tế cao được UBND cấp tỉnh phê duyệt được hỗ trợ 70% chi phí để xây dựng cơ sở hạ tầng, thiết bị và xử lý môi trường, cây giống nhưng không quá 03 tỷ đồng/dự án.

Doanh nghiệp đầu tư các khu, vùng, dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được hỗ trợ tối đa 300 triệu đồng/ha để xây dựng cơ sở hạ tầng, thiết bị và xử lý môi trường.

Đối tượng áp dụng là các doanh nghiệp được thành lập, đăng ký, hoạt động theo quy định tại Luật doanh nghiệp và có dự án đầu tư quy định tại khoản 3,4,5 Điều 3 của Nghị định 57/2018/NĐ-CP. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chính sách ưu đãi và hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP. Thông tư nói trên có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/7/2019./.

TX (Theo Cổng TTĐT Bộ KH&CN)

CỤ THỂ HÓA ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM CÁC TIÊU CHÍ CÔNG NHẬN XÃ NTM KIỂU MẪU

Trong nội dung Công văn số 7867/STNMT-CCQLĐĐ, Sở Tài nguyên và Môi trường đã hướng dẫn phương pháp đánh giá, chấm điểm các tiêu chí công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu.

Theo đó, phương pháp đánh giá, chấm điểm các tiêu chí xã NTM kiểu mẫu theo Quyết định số 691/QĐ-TTg, ngày 5/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ: Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý theo đúng quy định đạt từ 90% trở lên; tỷ lệ rác thải sinh hoạt được phân loại, áp dụng biện pháp xử lý phù hợp đạt từ 50% trở lên.

Cụ thể: Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý theo đúng quy định đạt từ 90% trở lên (đạt 1,5 điểm): 90% trở lên bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau khi sử dụng phát sinh trên địa bàn theo đúng quy định (đạt được 0,3 điểm chưa đạt không có điểm); 90% trở lên phụ phẩm nông nghiệp được tổ chức thu gom, xử lý theo đúng quy định (đạt được 0,3 điểm chưa đạt không có điểm); 90% trở lên chất thải rắn y tế được phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý đúng quy định (đạt được 0,3 điểm chưa đạt không có điểm); 90% trở lên chất thải nguy hại được phân loại, thu gom riêng, cách ly theo đúng quy định (đạt được 0,3 điểm chưa đạt không có điểm); 90% trở lên chất thải rắn sinh hoạt được phân loại, thu gom, xử lý đúng quy định (đạt được 0,3 điểm chưa đạt không có điểm).

Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được phân loại, áp dụng biện pháp xử lý phù hợp đạt từ 50% trở lên (2,5 điểm): Có 50% trở lên số thôn có quy chế tổ chức vệ sinh môi trường nông thôn ít nhất 1 lần/tuần (đạt được 0,5 điểm, chưa đạt không có điểm); có 50% số hộ trở lên phân loại rác hữu cơ và vô cơ tại nhà (đạt được 1 điểm, chưa đạt

không có điểm); có 50% trở lên số thôn có quy chế tổ chức thu gom, vận chuyển rác hữu cơ và vô cơ theo từng loại, (đạt được 0,5 điểm chưa đạt không có điểm); có 50% trở lên số điểm tập kết rác thải phải được xây dựng nền xi măng, có mái che, tường rào cách ly, hệ thống bể chứa nước thải (đạt được 0,5 điểm chưa đạt không có điểm).

Có từ 60% trở lên số tuyến đường xã, thôn, bản, ấp có rãnh thoát nước và được trồng cây bóng mát hoặc trồng hoa, cây cảnh toàn tuyến (4 điểm). Cụ thể: Có từ 60% trở lên số tuyến đường xã, thôn, bản, ấp có rãnh thoát nước (2,5 điểm): Có từ 60% trở lên số tuyến đường đã được bê tông hóa hoặc rải cấp phối, đảm bảo không lầy lội khi có mưa (đạt được 1 điểm chưa đạt không có điểm); có từ 60% trở lên số tuyến đường có rãnh thoát nước có nắp (đạt được 1,5 điểm chưa đạt không có điểm). Có từ 60% trở lên số tuyến đường xã, thôn, bản, ấp được trồng cây bóng mát hoặc trồng hoa, cây cảnh toàn tuyến (2,5 điểm): Có từ 60% trở lên số tuyến đường xã, thôn, bản, ấp được trồng cây bóng mát hoặc trồng hoa, cây cảnh toàn tuyến (đạt được 2,5 điểm chưa đạt không có điểm).

Còn theo theo Quyết định số 3745/QĐ-UBND ngày 11/7/2019 của UBND thành phố Hà Nội: Tỷ lệ rác thải được thu gom, xử lý theo đúng quy định đạt 100% (3 điểm); tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý theo đúng quy định đạt (3 điểm); có từ 75% trở lên số tuyến đường xã, thôn, bản, ấp được trồng cây bóng mát hoặc trồng hoa, cây cảnh toàn tuyến. Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn (4 điểm)/.

NT (Theo Công GTĐT Hà Nội)

QUẢN LÝ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Theo báo cáo của Sở Tài Nguyên và Môi trường về kết quả thực hiện công tác thống kê, đánh giá phát thải khí nhà kính trên địa bàn thành phố Hà Nội, qua kết quả thống kê phát thải khí nhà kính trên địa bàn thành phố và kết quả tính toán dự báo phát thải khí nhà kính năm 2030 cho thấy: Trong lĩnh vực nông nghiệp, nguồn phát thải lớn nhất là CH₄ từ canh tác lúa, nguồn phát thải lớn thứ hai là N₂O từ đất nông nghiệp. Vì vậy, cần áp dụng các giải pháp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính lĩnh vực nông nghiệp trong giai

đoạn 2015-2030: Áp dụng nông lộ phơi, tưới khô ướn xen kẽ và tái sử dụng phế phụ phẩm lúa làm phân ủ compost.

Trên cơ sở đó, để giảm phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn thành phố, Sở NN&PT-NT Hà Nội vừa ban hành công văn số 2694/SNN-KHTC yêu cầu Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật triển khai thực hiện các giải pháp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính lĩnh vực nông nghiệp trong giai đoạn 2015-2030 theo đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường; đồng thời nghiên

cứu, cải tiến nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, ứng dụng công nghệ cao trong quá trình sản xuất đi đôi với việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong nông nghiệp.

Cùng với đó, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền để các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ và người dân nâng cao nhận thức về tác hại của sự phát thải khí nhà kính, biến đổi khí hậu, các biện pháp cần thực hiện trong quá trình sản xuất nông nghiệp để giảm phát thải khí nhà kính, bảo vệ môi trường nông nghiệp.

Trước đó, UBND TP Hà Nội ban hành Công văn số 3275/UBND-ĐT, yêu cầu các sở, ngành quản lý phát thải khí nhà kính trên địa bàn thành phố. Theo đó, các sở, ngành liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã căn cứ kết quả thông kê, đánh giá của Sở Tài nguyên và Môi trường, thực hiện các biện pháp cụ thể để giảm phát

thải nhà kính theo lĩnh vực quản lý nhà nước được giao. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để các tổ chức, cá nhân, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ nâng nhận thức, hiểu và nhận thức rõ tác hại của phát thải khí nhà kính, biến đổi khí hậu để có ý thức và hành động trong sinh hoạt, sản xuất, tiêu dùng và sử dụng tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên.

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan trong việc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, tính toán, cập nhật, chia sẻ thông tin về nguồn phát thải khí nhà kính, tác hại và ảnh hưởng đến biến đổi khí hậu của phát thải khí nhà kính với độ chính xác cao; tham mưu đề xuất UBND thành phố chỉ đạo trong quá trình xây dựng chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của thành phố.../.

TX (TH)

HÀ NỘI: PHỐI HỢP XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG TRONG CHĂN NUÔI, NUÔI TRỒNG THỦY SẢN VÀ TIÊU HỦY LỢN MẮC BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa ban hành công văn số 2726/SNN-CNTY đề nghị các quận, huyện, thị xã phối hợp xử lý môi trường trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và tiêu hủy lợn mắc bệnh dịch tả lợn châu Phi (DTLCP).

Bệnh DTLCP là bệnh truyền nhiễm rất nguy hiểm, có thể gây chết 100% số lợn mắc bệnh, hiện chưa có thuốc điều trị, chưa có vắc xin phòng bệnh. Mặt khác, vi rút bệnh DTLCP có sức đề kháng cao, có thể tồn tại lâu ở ngoài môi trường. Đường lây truyền của vi rút bệnh DTLCP rất phức tạp, nhất là trong điều kiện mật độ chăn nuôi cao, chủ yếu nhỏ lẻ, vệ sinh thú y và an toàn sinh học chưa tốt. Trên địa bàn thành phố bệnh DTLCP đã xảy ra tại 24 quận, huyện, thị xã; làm mắc bệnh và tiêu hủy trên 500 nghìn con lợn. Việc tiêu hủy số lượng lớn lợn mắc bệnh DTLCP đã gây khó khăn trong việc bố trí quỹ đất, quản lý hố chôn và có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường sinh thái.

Trên cơ sở đề xuất phối hợp ứng dụng phương pháp xử lý môi trường trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và tiêu hủy lợn mắc bệnh DTLCP của Công ty TNHH Môi trường và Dịch vụ TMH, Sở NN&PTNT nhất trí với đề xuất của Công ty và đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã được lựa chọn thí điểm ứng dụng phương pháp xử lý môi trường trong việc chôn

lấp, tiêu hủy lợn mắc bệnh DTLCP, xử lý rác thải tại các bãi rác, các trang trại chăn nuôi bằng chế phẩm sinh học AT-YTB; chế phẩm sinh học xử lý cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản và bổ sung thức ăn chăn nuôi thủy sản: ATS - YTB, BTS - YTB, DTS - YTB; tạo các điều kiện thuận lợi, phối hợp cùng các đơn vị trực thuộc Sở NN&PTNT và Công ty TNHH Môi trường và Dịch vụ TMH trong việc tổ chức, triển khai, thực hiện.

Trong công văn này, Sở NN&PTNT giao Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Thủy sản Hà Nội phối hợp cùng các ngành chức năng và chính quyền cơ sở thực hiện kiểm tra, giám sát, hướng dẫn và hỗ trợ việc ứng dụng phương pháp xử lý môi trường trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và tiêu hủy lợn mắc bệnh DTLCP bằng các chế phẩm sinh học của Công ty TNHH Môi trường và Dịch vụ TMH.

Công ty TNHH Môi trường và Dịch vụ TMH chủ động phối hợp cùng Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Thủy sản Hà Nội sản xuất kế hoạch triển khai, thực hiện tại thực địa, bước đầu hỗ trợ sản phẩm để các hộ chăn nuôi, hộ nuôi trồng thủy sản và những hộ bị tiêu hủy lợn mắc bệnh DTLCP làm thí điểm, định kỳ có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện.../.

TX (TH)

HÀ NỘI: TẬP TRUNG XỬ LÝ ĐỨT ĐIỂM VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ ĐÊ ĐIỀU

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa ban hành công văn số 2686/SNN-ĐĐ đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã xử lý vi phạm pháp luật về đê điều.

Công văn nêu rõ, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND thành phố Lê Hồng Sơn tại văn bản số 7434/VP-KT về việc xử lý vi phạm pháp luật về đê điều trên địa bàn thành phố; giao Sở Nông nghiệp & PTNT phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã tiếp tục tập trung xử lý đứт điểm các vụ việc vi phạm pháp luật về đê điều còn tồn tại; kiên quyết ngăn chặn không để vi phạm mới phát sinh.

Để thực hiện nghiêm, có hiệu quả chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã quan tâm phối hợp với các sở, ngành có liên quan, tập trung triển khai một số nội dung sau:

Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, UBND các xã, phường, thị trấn ven đê phối hợp chặt chẽ với Hạt Quản lý đê lập kế hoạch và tổ chức đợt cao điểm xử lý vi phạm pháp luật về đê điều; kiên quyết xử lý

đứт điểm, đúng quy định của pháp luật các vụ việc vi phạm pháp luật về đê điều còn tồn đọng trên địa bàn.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các phường, xã, thị trấn thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo đúng quy định của pháp luật, phối hợp chặt chẽ với các Hạt Quản lý đê, tiến hành kiểm tra thường xuyên, phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời, đứт điểm những trường hợp tái vi phạm, vi phạm mới.

Tăng cường công tác quản lý đối với khu vực bãi bồi ven sông; kiểm tra, rà soát và có phương án quản lý, sử dụng các khu vực bãi ven sông theo quy định; kiên quyết thu hồi hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền thu hồi đối với diện tích đất bãi sông sử dụng sai mục đích, vi phạm pháp luật.

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng những quy định của pháp luật về đê điều đến mọi người dân hiểu và chấp hành; tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục thỏa thuận, cấp phép trước khi xây dựng công trình liên quan đến đê điều.../.

TX (TH)

HÀ NỘI: XỬ LÝ NGHIÊM TRẠI CHĂN NUÔI GIA SÚC, GIA CẦM XẢ THẢI VÀO CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa ban hành công văn số 2756/SNN-TL đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã, các doanh nghiệp thủy lợi thành phố rà soát, thống kê các hộ trang trại nuôi gia súc, gia cầm xả thải vào công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố.

Theo đó, để bảo vệ chất lượng nguồn nước trong hệ thống công trình thủy lợi phục vụ tưới, tiêu, dân sinh, kinh tế, xã hội; đồng thời, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong triển khai thi hành Luật Thủy lợi, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Tài nguyên nước; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm về xả thải của các hộ trang trại nuôi gia súc, gia cầm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội, Sở Nông nghiệp & PTNT đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về xả thải của các hộ trại chăn nuôi gia súc, gia cầm vào công trình thủy lợi tại địa phương; kiên quyết xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm về xả thải của các hộ trang trại; gắn trách nhiệm của chính quyền cấp cơ sở nếu để tình trạng vi phạm về xả thải tái diễn trên địa bàn hành chính được giao quản lý.

Bên cạnh đó, tổ chức công tác tuyên truyền các văn

bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực thủy lợi, bảo vệ môi trường, tài nguyên nước nhằm nâng cao nhận thức của người dân và chính quyền cấp cơ sở trong việc bảo vệ hệ thống công trình thủy lợi, bảo vệ chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi phục vụ tưới, tiêu.

Liên quan đến nhiệm vụ trên, các công ty thủy lợi: Tổ chức rà soát, thống kê các trang trại nuôi gia súc, gia cầm đang có hoạt động xả nước thải, chất thải vào công trình thủy lợi do Công ty quản lý. Trường hợp phát hiện vi phạm về xả thải phải tiến hành lập biên bản vi phạm đồng thời báo cáo với chính quyền địa phương, cơ quan quản lý nhà nước để kịp thời chỉ đạo, xử lý. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các chủ hộ, chủ trang trại đang hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đến liên hệ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được hướng dẫn lập các thủ tục cấp phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo quy định. Thực hiện thống kê các đối tượng xả thải là các hộ trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm theo quy định./.

NT (TH)

CÔNG VIỆC NHÀ NÔNG THÁNG 9

1. Cây trồng, bảo vệ thực vật

- Thu hoạch lúa mùa trà sớm để tranh thủ đất trồng các cây rau màu vụ đông sớm. Thu hoạch đậu tương và lạc hè thu, chú ý phơi khô bảo quản đúng kỹ thuật để làm giống gieo trồng vụ đông.

- Chú ý phòng trừ sâu bệnh cuối vụ, đặc biệt chú ý sâu đục thân, rầy nâu và chuột gây hại trên trà lúa mùa muộn và trên diện tích cây các giống lúa thơm, lúa đặc sản,...

- Tranh thủ thời vụ để trồng đậu tương trên đất mùa sớm mới thu hoạch xong. Các giống đậu tương có thời gian sinh trưởng trung bình như: DT84, ĐT51, ĐT26,...gieo xong trước 30/9. Các giống ngắn ngày như: ĐT12, Đ8, ĐVN9 gieo đến 5/10.

- Trồng các giống ngô dài ngày trên đất bãi và đất lúa mùa sớm mới thu hoạch xong trước 25/9. Trên đất cấy lúa vụ mùa trồng các giống ngô trung ngày như: LVN9, NK4300,... gieo xong trước 30/9. Với các giống ngô ngắn ngày, ngô nếp gieo xong trước 5/10. Để tranh thủ thời vụ nên gieo ngô trong bầu trước khi trồng ra ruộng khoảng 1 tuần.

- Trồng lạc thu đông xong trước 25/9 bằng kỹ thuật che phủ nilon đúng kỹ thuật để đạt năng suất cao, các giống có năng suất cao như: L14, L23, MD9,...

- Thu hoạch cây ăn quả như: nhãn chín muộn, bưởi, na... cắt tỉa cành, chăm bón cho các vườn cây đã thu hoạch quả,... trồng cây ăn quả vụ thu, trồng các loại hoa theo thời gian sinh trưởng của từng giống.

- Tăng cường kiểm tra đồng ruộng, theo dõi sâu bệnh và tổ chức phòng trừ kịp thời. Chú ý bọ rầy, sâu đục thân, chuột hại lúa; bệnh xoắn lá, bệnh chết xanh, dòi đục lá, bọ phấn hại cà chua; sâu xanh, bọ nhày, bệnh lở cổ rễ hại rau họ hoa thập tự; dòi đục ngọn, bệnh lở cổ rễ hại đậu tương đông; sâu cắn lá, bệnh huyết dụ hại ngô, sâu đục cành, nhện lông nhung hại nhãn vải; rầy chống cánh, sâu đục cành, ruồi đục quả, bệnh loét, sọ hại cây ăn quả có múi; rầy xanh, bọ cánh tơ, bọ xít muỗi, bệnh đốm lá hại chè; đốm lá, sâu đục nụ hại cây hoa hồng, hoa cúc.

2. Chăn nuôi thú y

- Tránh stress cho gia súc, gia cầm bằng các biện pháp tăng cường dinh dưỡng, vitamin, môi trường chuồng nuôi không thay đổi.

- Vệ sinh tiêu độc môi trường, đề phòng các bệnh dịch bùng phát.

- Tiêm phòng đại trà vắc xin đợt 2 trong năm cho đàn gia súc, gia cầm, đặc biệt tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin Cúm gia cầm, Lở mồm long móng gia súc, vắc xin dịch tả lợn.

- Tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng, bổ sung các loại vitamin, khoáng chất nhằm nâng cao sức đề kháng cho con vật. Đối với trâu, bò, nhất là bò sữa cần cân đối lượng thức ăn thô xanh và thức ăn tinh. Đối với lợn và gia cầm có thể bổ sung vào thức ăn, nước uống một số vitamin, khoáng chất, điện giải cho con vật ăn trực tiếp; đảm bảo vệ sinh chuồng trại, khi thời tiết thay đổi cần chú ý che chắn chuồng trại tránh mưa tạt, gió lùa.

- Chuẩn bị cho công tác Thống kê đàn gia súc, gia cầm thời điểm 01/10 theo quy định.

3. Thủy sản

- Tuyển chọn, phân đàn cá bố mẹ đưa vào nuôi xử lý gầy.

- Đẩy mạnh ương nuôi cá giống, cá thịt.

- Cho Ba ba sinh sản.

- Phòng bệnh đốm đỏ, bệnh xuất huyết,... cho đàn cá nuôi

4. Thủy lợi

Điều tiết nước mặt ruộng cho lúa mùa ở giai đoạn chuẩn bị thu hoạch, và làm đất cho cây vụ đông hợp lý trong tình hình mưa bão có thể bất thường xảy ra. Sẵn sàng ứng phó với các trận bão đổ bộ, các đợt áp thấp do ảnh hưởng của bão. Đảm bảo chế độ tuần tra canh phòng các công trình đê kè, hồ đập để phát hiện sớm các sự cố xảy ra trước các trận bão. Đề phòng sạt lở đê kè, khi có bão, lũ lớn hoặc trường hợp thực thi phương án phân lũ qua đập Đáy... Các sự cố về đê, kè cống, bờ kênh mương phải được tập trung cao nhất mọi lực lượng, phương tiện để xử lý ngay từ đầu, không để xảy ra tình trạng bị động trước thiên nhiên./.

TTKN

CHUYÊN GIA HỎI ĐÁP

THS. NGUYỄN NGỌC SƠN - CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y HÀ NỘI

Câu hỏi: Ngan, vịt từ 1 ngày tuổi đến 5 ngày tuổi (giai đoạn úm) cần giữ ấm cho ngan ở nhiệt độ nào là vừa đủ?

Trả lời:

Nhiệt độ: Được cấp bằng nguồn từ lò sưởi hoặc bóng điện đảm bảo nhiệt trong quây: Tuần 1 là 32 - 35°C, tuần 2

là 30 - 32°C, tuần 3 là 28 - 30°C, tuần 4 là 26 - 28°C.

Mật độ: Trong giai đoạn 1-28 ngày tuổi: 25 con/m², giai đoạn 29-84 ngày tuổi: 7-10 con/m².

Chất độn chuồng: Có thể sử dụng trấu, phoi bào, rơm, cỏ khô để độn chuồng

GUƠNG SẴN XUẤT ĐIỂN HÌNH

10 NĂM XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN BA VÌ



10 năm qua, trong quá trình xây dựng nông thôn mới, huyện Ba Vì gặp không ít khó khăn, nhưng nhờ sự giúp sức của thành phố, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, sự chung tay của nhân dân, huyện Ba Vì đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Ngay từ khi bắt đầu triển khai chương trình, Huyện ủy đã thành lập Ban chỉ đạo Chương trình số 02 do đồng chí Phó bí thư thường trực Huyện ủy – Chủ tịch HĐND huyện làm Trưởng ban, phòng Kinh tế là Cơ quan thường trực giúp việc BCĐ chương trình 02 của huyện ủy.

Xây dựng nông thôn mới là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta, đang từng ngày làm thay đổi diện mạo nông thôn, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Chính vì vậy, ngay sau khi Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TW về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020, Ba Vì đã vượt qua không ít khó khăn, thách thức để từng bước thực hiện

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Với quyết tâm chính trị cao của các cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân trong huyện, Chương trình xây dựng nông thôn mới được triển khai quyết liệt và đồng bộ. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã ban hành nghị quyết chuyên đề liên quan đến các nhiệm vụ phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Các xã ban hành nghị quyết, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới phù hợp với điều kiện của mỗi địa phương. UBND huyện phát động phong trào thi đua chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2015 và giai đoạn 2016-2020. Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới từ huyện đến xã thường xuyên được kiện toàn kịp thời chỉ đạo triển khai toàn diện các nhiệm vụ.

Công tác tuyên truyền đóng góp vai trò quan trọng trong quá trình triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới. Ba Vì đã xác định công tác tuyên truyền, vận động phải được đặt lên hàng đầu, phải đi trước một bước và phải được triển khai theo lộ trình, xác định từng nội dung, cách thức triển khai cụ thể trong từng thời điểm, giai đoạn cụ thể.

Ngay từ những ngày đầu thực hiện, UBND huyện đã phối hợp với Văn phòng nông thôn mới thành phố Hà Nội đã xây dựng đề cương, tài liệu tuyên truyền về công tác xây dựng nông thôn mới với những nội dung cụ thể, sát thực. Tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện về các chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước và Thành phố về xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh tuyên truyền,

vận động nông dân ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật mới trong sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, liên kết hợp tác trong sản xuất, giới thiệu sản phẩm và tiêu thụ nông sản. Tuyên truyền, vận động nông dân tích cực thực hiện công tác dồn điền đổi thửa, hiến đất, đóng góp kinh phí, ngày công làm đường giao thông, thủy lợi nội đồng; chấp hành tốt các chủ trương về giải phóng mặt bằng để triển khai các dự án. Nhân rộng những mô hình hiệu quả, kinh nghiệm hay, cách làm sáng tạo của các địa phương, đặc biệt là việc triển khai dồn điền đổi thửa, hiến đất làm thủy lợi nội đồng và giao thông nông thôn được chú trọng tuyên truyền. Kết quả huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới đến nay, huy động các nguồn vốn đến 30/6/2019 được 2.123.067 triệu đồng. Qua gần 10 năm thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới và Chương trình số 02-CTr/TU của Thành ủy, toàn huyện đã tập trung nguồn lực, nhân lực về việc "Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, từng bước nâng cao đời sống nông dân" giai đoạn 2010-2020 huyện Ba Vì đã đạt được: Nhận thức của cán bộ đảng viên và nhân dân trong huyện được nâng lên rõ rệt. Các ban ngành, đoàn thể huyện và các xã đã chủ động tích cực tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình, đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới từ huyện đến các xã đã có một bước trưởng thành quan trọng. Các chương trình, dự án được triển khai đồng bộ ở tất cả các xã trên địa bàn huyện; Những công trình hạ tầng KT-XH được đầu tư xây dựng mới và được cải tạo nâng cấp khang trang sạch đẹp; Các hình thức tổ chức sản xuất được quan tâm chỉ đạo, nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp được đầu tư và đã đạt hiệu quả kinh tế cao góp phần tăng thu nhập nâng cao đời sống nhân dân. Đến hết tháng 6/2019, toàn huyện đã có 15/30 xã được thành phố công nhận đạt chuẩn xây dựng nông thôn mới, đạt 50% toàn huyện. Hình thành nhiều vùng sản xuất nông nghiệp có giá trị kinh tế cao, nông nghiệp của huyện có bước tăng trưởng đáng kể như vùng sản xuất lúa chất lượng cao tại các xã Vật Lại, Phong Vân, Đồng Thái, vùng nuôi trồng thủy sản 5 xã: Cổ Đô, Phú Cường, Phong Vân, Phú Đông, Vạn Thắng. Mô hình bò sữa, bò BBB tại các xã Vân Hòa, Tân Lĩnh, Tòng Bạt, Minh Châu,... mang lại hiệu quả kinh tế cao tăng thu nhập cho nông dân. Đường Giao thông ngõ xóm hầu hết được bê tông hóa, tình làng nghĩa xóm được nâng cao góp phần tăng

cường đoàn kết ở khu dân cư. Cơ sở vật chất trường học các cấp được đầu tư khang trang theo hướng đạt chuẩn, thực hiện tách, sát nhập trường đảm bảo thuận tiện cho việc đưa trẻ đến trường, góp phần phát triển giao dục theo hướng chuẩn quốc gia và duy trì tốt kết quả phổ cập trẻ 5 tuổi.

Để đạt những kết quả trên là nhờ quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, cách làm sáng tạo, hiệu quả, cùng sự đồng thuận tham gia tích cực của nhân dân. Quá trình triển khai thực hiện, Ban chỉ đạo huyện đã đúc rút ra một số kinh nghiệm như sau: Cần phải làm tốt công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của nhân dân về nội dung, phương pháp, cách làm, cơ chế chính sách của Nhà nước về xây dựng NTM để cả hệ thống chính trị ở cơ sở và người dân hiểu rõ ý nghĩa của chương trình. Phát động tốt các phong trào thi đua, đặc biệt là trong việc thực hiện chương trình nông thôn mới; các phong trào phải được xây dựng từ khi bắt đầu triển khai thực hiện chương trình, đánh giá đúng mức, đúng đối tượng, khen thưởng kịp thời để động viên, nhân rộng mô hình... Quan tâm giải quyết tốt những vấn đề bức xúc của nhân dân, nhất là những tồn tại cố hữu, như minh bạch trong kinh tế, vấn đề đất đai, vấn đề giải quyết các chế độ chính sách... qua đó phải có sự quan tâm, động viên, giải quyết kịp thời khi những vấn đề mới phát sinh. Người đứng đầu cấp ủy chính quyền phải luôn đặt lợi ích của nhân dân, của tập thể làm trọng, coi lợi ích của nhân dân là gốc của mọi vấn đề và chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc mình lãnh đạo, không đùn đẩy, trốn tránh trách nhiệm. Xây dựng NTM là một quá trình lâu dài, không được chủ quan, nóng vội, chạy theo thành tích, nhưng phải hết sức tích cực, quyết liệt, vừa làm vừa rút kinh nghiệm hoàn thiện. Cần kịp thời khen thưởng, biểu dương những cá nhân, tổ chức tích cực tham gia đóng góp xây dựng NTM và tăng cường kiểm tra, giám sát để có chỉ đạo, uốn nắn kịp thời. Trong giai đoạn tới huyện Ba Vì, phấn đấu đến cuối năm 2022: 100% các xã đạt chuẩn nông thôn mới. Năm 2023 phấn đấu huyện được công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Nông thôn mới nâng cao: Phấn đấu có 3-5 xã đạt chuẩn NTM nâng cao. Về nông thôn mới kiểu mẫu: phấn đấu có 1-3 xã đạt NTM kiểu mẫu; mỗi năm có 2-3 thôn, làng công nhận khu dân cư kiểu mẫu theo các lĩnh vực./.

Hồng Đạt- Trung tâm VH TT&TT huyện Ba Vì

Đối với mặt hàng lương thực: Trên thị trường Hà Nội nói riêng và các tỉnh thành miền Bắc nói chung giá bán lẻ mặt hàng lương thực duy trì ổn định. Gạo Xi dẻo có giá từ 12.000 – 13.000đ/kg, Bắc thơm số 7 có giá phổ biến từ 14.000 – 15.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 16.000 - 17.000đ/kg, bên cạnh đó gạo nếp cái hoa vàng có giá phổ biến từ 27.000 - 28.000 đ/kg; Đối với các mặt hàng đậu, đỗ giá bán cũng ổn định: Đậu đen giá từ 50.000 – 55.000đ/kg, đậu xanh có vỏ giá từ 44.000 - 46.000 đ/kg, lạc nhân giá bán vẫn phổ biến từ 48.000 - 50.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Kể từ đầu tháng 7 đến nay sau nhiều lần tăng giá liên tiếp, cho thấy giá lợn hơi đã phục hồi trở lại sau sự càn quét của của dịch bệnh thời gian qua. Nguồn cung tại các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ dường như không còn, các trang trại quy mô lớn cũng không đủ đáp ứng cho nhu cầu của thị trường. Giá lợn hơi hiện nay đang dao động từ 48.000 – 50.000đ/kg, theo nhận định của thương lái, giá lợn hơi thời gian tới sẽ còn tiếp tục tăng. Tại các chợ sức mua không đổi song giá bán của mặt hàng này cũng tăng cao như sau: Thịt mông sẵn có giá từ 80.000 - 85.000đ/kg; thịt ba chỉ giá từ 90.000 – 100.000đ/kg, thịt bò giá duy trì ở mức từ 240.000 - 280.000 đ/kg; Đối với các mặt hàng gia cầm, thủy cầm giá bán giữ ổn định như sau: Gà ta hơi giá từ 100.000 – 120.000đ/kg, Vịt nguyên con làm sẵn giá từ 70.000 – 75.000 đ/kg; đối với mặt hàng trứng cũng tăng nhẹ do

các cơ sở thu mua làm nguyên liệu sản xuất bánh phục vụ trung thu; trứng vịt giá từ 23.000 – 26.000đ/chục, trứng gà ta giá từ 30.000 – 35.000đ/chục. Các mặt hàng cá trắm giá từ 65.000 - 70.000 đ/kg, cá rô phi giá 40.000 - 45.000 đ/kg, cá chép từ 55.000 – 60.000đ/kg, ngao giá 18.000 - 20.000 đ/kg, cua đồng có giá từ 150.000 – 180.000đ/kg,..

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Trên thị trường, giá bán các mặt hàng rau xanh duy trì ổn định. Rau muống có giá từ 4.000 - 5.000đ/mớ, rau cải mớ giá từ 20.000 – 25.000đ/kg, cà chua có giá từ 15.000 – 20.000đ/kg, rau mùng tơi giá từ 5.000 – 6.000đ/mớ, rau ngót giá từ 5.000 – 6.000đ/mớ, dưa chuột giá 14.000 – 16.000 đ/kg, bí đao có giá 15.000 – 18.000đ/kg,.. Thị trường trái cây giữ ổn định với giá bán lẻ như sau: Dưa hấu có giá từ 14.000 – 18.000đ/kg, na có giá từ 40.000 – 45.000đ/kg, nhãn Hưng Yên giá từ 40.000 – 50.000đ/kg, ổi giá từ 25.000 – 30.000đ/kg, cam sành giá 45.000 – 50.000đ/kg, măng cụt giá 45.000 – 50.000đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Hiện nay nhu cầu sử dụng phân bón để chăm sóc cây trồng đã giảm, giá bán lẻ mặt hàng này tại các đại lý đang dao động như sau. Đạm urê ngoại có giá từ 8.500 – 9.500đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.200 – 4.700 đ/kg, Kali giá 9.000 - 10.000 đ/kg; lân Văn Điển có giá 3.800 đ/kg.

NB (TH)

* Thị trường thế giới

NHÂN VIỆT NAM CHÍNH THỨC ĐƯỢC XUẤT KHẨU VÀO ÚC

Bộ Nông nghiệp và Nguồn nước Úc đã cho phép quả nhãn tươi Việt Nam được chính thức xuất khẩu vào Úc.

Ngày 24.8, thông tin từ Cục Bảo vệ thực vật (Bộ NN&PTNT) cho biết, sau một thời gian dài đàm phán và hoàn thiện các thủ tục, Bộ Nông nghiệp và Nguồn nước Úc đã cho phép quả nhãn tươi Việt Nam được chính thức xuất khẩu vào Úc.

Lễ công bố chính thức và trao chứng nhận xuất khẩu nhãn sẽ do Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Việt Nam và Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Nguồn nước Úc công bố chính thức tại Hà Nội trong ngày 29.8 tới, khi Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Nguồn nước Úc có chuyến công tác tại Việt Nam. Như vậy, nhãn là loại trái cây tươi thứ 4 được xuất khẩu vào Úc, sau quả vải, xoài và thanh long.

Theo thông tin từ Đại sứ quán Việt Nam tại Úc, phía Úc yêu cầu quả nhãn xuất khẩu vào thị trường này phải có

truy xuất nguồn gốc rõ ràng, sản xuất và xuất khẩu theo quy trình vận hành đáp ứng yêu cầu chất lượng, xác minh tình trạng kiểm dịch thực vật đáp ứng điều kiện nhập khẩu hoa quả tươi vào Úc.

Bên cạnh đó, quả nhãn trước khi xuất khẩu phải được xử lý chiếu xạ. Các lô hàng xuất khẩu phải được kiểm tra bởi các đơn vị kiểm dịch của Cục Bảo vệ thực vật phía Việt Nam trước khi xuất khẩu, đảm bảo không có côn trùng và các lỗ thông hơi trong các lô hàng phải phủ kín không để côn trùng xâm nhập.

Bộ NN&PTNT cho biết, hiện quả nhãn tươi Việt Nam được xuất khẩu đến hàng chục quốc gia trên thế giới, nhiều nhất là thị trường Trung Quốc và thị trường khó tính nhất là Mỹ. Sau Úc, Cục Bảo vệ thực vật đang tích cực xúc tiến để xuất khẩu nhãn vào thị trường Nhật Bản và Hàn Quốc./

TX (Theo Vietnambiz.vn)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 28 tháng 8 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	loại 1	7.000	7.500	6.500	7.000		6.300	7.000	7.600	7.500	7.000
2	Gạo Khang Dân	loại 1	12.000	12.500	11.000	12.500	12.000	10.500	11.000	12.000	12.000	11.000
3	Gạo bắc thơm	loại 1	15.000	15.000	14.000	15.000	15.000	13.500	15.000	15.500	15.000	15.000
4	Gạo Xi 23	loại 1	12.000	12.500	12.000	12.000	13.000	12.000	12.500	12.500	13.000	13.000
5	Gạo Điện Biên	loại 1	15.500	17.500	16.500	16.000		16.000	17.000	17.500	17.000	17.000
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	18.000		17.000				17.000		18.000	17.000
7	Gạo tám Thái	loại 1	20.000	19.000	18.000			19.000	18.000	18.000	20.000	18.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	25.000	27.000	26.000	25.000	25.000		30.000	27.000		27.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1	38.000		31.000	31.000		38.000	38.000	30.000	32.000	31.000
10	Đậu tương	loại 1		25.000	22.000	22.000	20.000	22.000	25.000		21.000	22.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1	42.000	45.000	50.000	45.000	38.000	38.000	45.000		40.000	40.000
12	Lạc nhân	loại 1	50.000	50.000	50.000	60.000	45.000	52.000	60.000	50.000	50.000	50.000
13	Đậu đen	loại 1	60.000	50.000		50.000	50.000		60.000	50.000	48.000	50.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 28 tháng 8 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tạ Thanh Oai Thanh Trì
1	Thịt lợn mông sẵn	loại 1	75.000	75.000	75.000	85.000	80.000	70.000	90.000	70.000	75.000	80.000
2	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	80.000	90.000	90.000	100.000	100.000	80.000	100.000	80.000	85.000	90.000
3	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	85.000	100.000	100.000	100.000	100.000	85.000	100.000	80.000	85.000	90.000
4	Thịt bò thăn	loại 1	270.000	270.000	250.000	250.000	250.000	240.000	260.000	260.000	250.000	250.000
5	Thịt bò mông	loại 1	250.000	240.000	240.000	240.000	250.000	220.000	250.000	250.000	230.000	220.000
6	Gà ta hơi	loại 1	105.000	110.000	95.000	95.000	105.000	95.000	120.000	110.000	100.000	110.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	120.000	125.000	115.000	125.000	140.000	130.000	170.000	140.000	130.000	140.000
8	Gà công nghiệp hơi	loại 1				36.000	34.000	36.000	45.000			40.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1	65.000	65.000	55.000	55.000	60.000	55.000	70.000	60.000	65.000	65.000
10	Vịt hơi	loại 1	48.000	52.000	50.000	46.000	52.000	45.000	60.000	50.000		50.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	70.000	75.000	65.000	65.000	78.000	68.000	90.000	70.000	75.000	75.000
12	Ngan hơi	loại 1		60.000	56.000	58.000	63.000		70.000	60.000	65.000	60.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1		80.000	80.000	75.000	88.000	78.000	100.000	80.000	85.000	85.000
14	Cá chép > 1kg	loại 1	65.000	60.000	65.000	55.000	70.000	60.000	70.000	60.000		60.000
15	Cá trắm > 2kg	loại 1	70.000	65.000	55.000	60.000	70.000	65.000	75.000	75.000	70.000	75.000
16	Cá quả	loại 1	90.000	120.000	70.000	130.000	120.000	110.000	130.000	100.000	110.000	110.000
17	Ngao	loại 1	18.000	18.000	18.000	15.000	20.000	17.000	20.000	17.000	20.000	18.000
18	Tôm sú	loại 1		400.000	380.000	380.000	600.000		450.000	380.000	350.000	380.000
19	Cua đồng	loại 1	200.000	170.000	150.000	180.000	200.000	140.000	200.000	150.000	140.000	170.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 28 tháng 8 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đa Phương	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành	loại 1	45.000	50.000	50.000	45.000	45.000	40.000	60.000	45.000	45.000	45.000
2	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	14.000	17.000	16.000	16.000	17.000	16.000	20.000	17.000	17.000	17.000
3	Thanh long	loại 1	30.000	35.000	30.000	40.000	35.000	35.000	40.000	35.000	30.000	35.000
4	Na	Loại 1	35.000	45.000	40.000	30.000	40.000	35.000	50.000	45.000		45.000
5	Dứa (quả)	loại 1	8.000	10.000	8.000	7.000	10.000	6.000	10.000	8.000	7.000	7.000
6	Lựu	loại 1	25.000	35.000	30.000	30.000	35.000	30.000	40.000	30.000		30.000
7	Quýt Sài Gòn	loại 1	40.000	50.000	50.000	45.000		45.000	65.000	50.000	45.000	50.000
8	Nhãn	Loại 1	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000	40.000	55.000	45.000		45.000
9	Đu đủ	loại 1	18.000	20.000	15.000		15.000		25.000	20.000	15.000	18.000
10	Lê	Loại 1	30.000	35.000	35.000	30.000		30.000	45.000	35.000		40.000
11	Cà chua	loại 1	15.000	18.000	17.000	16.000	16.000	15.000	20.000	16.000	16.000	18.000
12	Bí đao	loại 1	14.000	16.000	15.000	14.000	15.000	14.000	18.000	15.000	13.000	14.000
13	Khoai tây	loại 1	13.000	15.000	15.000	13.000	13.000	12.000	15.000	15.000	14.000	12.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	18.000	20.000		16.000	18.000	15.000	20.000	18.000	17.000	18.000
15	Mướp hương	loại 1	13.000	15.000	16.000	15.000	15.000		18.000			14.000
16	Rau ngót (mớ)	loại 1	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	7.000	5.000	5.000	5.000
17	Dưa chuột	loại 1	13.000	16.000	14.000	14.000	15.000	13.000	18.000	14.000	15.000	15.000
18	Đậu đũa	Loại 1		4.000	3.000	3.000	3.000	3.000	4.000		4.000	4.000
19	Rau muống (mớ)	Loại 1	4.000	5.000	4.000	4.000	5.000	4.000	6.000	4.000	4.000	5.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	4.000	5.000	4.000	4.000	5.000	4.000	5.000	4.000	5.000	5.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	27.000	30.000	25.000	25.000	30.000	25.000	35.000	30.000	30.000	27.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	Loại 1	4.000	5.000	5.000	4.000	5.000	4.000	6.000	5.000	5.000	5.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 28 tháng 8 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Vĩnh Phúc	Hải Phòng
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	7.200	6.600	7.000
2	Gạo Xi 23	loại 1	11.500	11.000	11.500
3	Đậu tương	loại 1	24.000	24.000	25.000
4	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	55.000	50.000	52.000
5	Lạc nhân	loại 1	48.000	50.000	50.000
6	Miến dong	loại 1	70.000	70.000	70.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	50.000	49.000	49.000
8	Thịt mông sẵn	loại 1	85.000	80.000	80.000
9	Gà Tam hoàng hơi	loại 1	70.000	60.000	68.000
10	Gà ta hơi	loại 1	100.000	95.000	95.000
11	Gà Ai cập hơi	loại 1	80.000	75.000	75.000
12	Vịt hơi	loại 1	56.000	48.000	48.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	250.000	250.000	240.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	3.500	3.000	3.000
15	Trứng chim cút (10 quả)	loại 1	7.500	7.000	7.000
16	Tôm sú	loại 1	450.000	450.000	450.000
17	Cá quả	loại 1	100.000	100.000	100.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 28 tháng 8 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Vĩnh Phúc	Hải Phòng
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	18.000	16.000	16.000
2	Chôm chôm	loại 1	45.000	40.000	40.000
3	Xoài Thái	loại 1	40.000	40.000	40.000
4	Dưa lê	loại 1	35.000	35.000	35.000
5	Táo TQ	loại 1	45.000	40.000	40.000
6	Cà rốt	loại 1	15.000	15.000	15.000
7	Hành tây	loại 1	15.000	15.000	15.000
8	Khoai tây	loại 1	14.000	14.000	13.000
9	Cà chua	loại 1	18.000	17.000	16.000
10	Rau mùng tơi (mớ)	loại 1	5.000	4.000	4.000
11	Chanh (quả tươi)	loại 1	20.000	25.000	25.000
12	Tỏi ta khô	loại 1	50.000	50.000	50.000
13	Dưa chuột	loại 1	15.000	14.000	14.000
14	Rau cải mớ (mớ)	loại 1	6.000	5.000	6.000
15	Hành củ ta khô	loại 1	60.000	60.000	60.000
16	Mướp đắng	loại 1	13.000	12.000	12.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Chuỗi thực phẩm A-Z Đại diện: Nguyễn Trọng Long	Xã Tân Ước, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0982873527	AZ là chuỗi khép kín từ sản xuất con giống, thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi giết mổ, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, phân phối. Sản phẩm của chuỗi gồm thịt lợn, giò, chả, xúc xích đảm bảo chất lượng, sạch, an toàn cho người tiêu dùng.
2	Cơ sở sản xuất tương, miến Cự Đà Đại diện: Đào Thị Lệ Thủy	Xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0989058683	Chuyên sản xuất tương, miến Cự Đà truyền thống đảm bảo chất lượng.
3	Chi hội chuỗi trứng vịt Liên Châu Đại diện: Lê Văn Trẻo	Xã Liên Châu, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0972353368	Chuyên cung cấp trứng vịt với số lượng lớn, đảm bảo chất lượng
4	HTX rau quả sạch Chúc Sơn Đại diện: Hoàng Văn Khảm	Thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, Hà Nội ĐT: 024.85887868	Chuyên cung cấp rau, quả an toàn các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Nhà vườn Quang Bình Đại diện: Nguyễn Thị Phượng	Xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0985311488	Chuyên kinh doanh các giống phong lan nội địa và nhập ngoại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ba Vì và các vùng lân cận.
2	Hộ trồng rau Đại diện: Nguyễn Thị Hà	Xã Nghĩa Hương, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0362820073	Chuyên cung cấp các loại rau, củ quả với số lượng lớn, đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Quốc Oai và các vùng lân cận.
3	Hộ trồng hoa Đại diện: Nguyễn Thị Hải	Xã Liên Mạc, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0975749955	Chuyên trồng và cung cấp các loại hoa. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mê Linh và các vùng lân cận.
4	Hộ trồng hoa Đại diện: Nguyễn Thị Nga	Xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0369656506	Chuyên trồng và cung cấp các loại hoa. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng kinh doanh rau, củ, quả Đại diện: Ngô Đình Chiến	Kiot số 21, chợ Phùng Khoang, đường Nguyễn Trãi, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội ĐT: 0994799100	Chuyên cung cấp các loại rau ăn lá, ăn củ, ăn quả với số lượng lớn, đảm bảo chất lượng.
2	Cửa hàng kinh doanh thịt lợn Đại diện: Nguyễn Thị Thủy	Chợ Cầu Diễn, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. ĐT: 0985660669	Chuyên cung cấp thịt lợn với số lượng lớn, đảm bảo chất lượng.
3	Cửa hàng kinh doanh thủy, hải sản Đại diện: Nghiêm Thị Đoan	Kiot số 112, chợ Hà Đông, quận Hà Đông, Hà Nội ĐT: 0934491487	Chuyên cung cấp các mặt hàng thủy, hải sản với số lượng lớn, đảm bảo chất lượng.
4	Cửa hàng kinh doanh rau, củ, quả Đại diện: Hoàng Văn Hải	Kiot số 18, chợ Phùng Khoang, đường Nguyễn Trãi, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội ĐT: 0987.624.607	Chuyên cung cấp các loại rau ăn lá, ăn củ, ăn quả với số lượng lớn, đảm bảo chất lượng.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại chăn nuôi lợn Đại diện: Nguyễn Đình Thắng	Xã Thư Phú, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0904607707	Chuyên nuôi và cung cấp thịt lợn thương phẩm. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
2	Trang trại chăn nuôi lợn Đại diện: Hoàng Văn Kiên	Xã Thống Nhất, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0977946265	Chuyên nuôi và cung cấp thịt lợn thương phẩm. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi gà Đại diện: Nguyễn Đình Chung	Xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0989583139	Chuyên cung cấp gà giống và trứng gà. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Đông Anh và các vùng lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi gà Đại diện: Đào Quang Luyện	Xã Liên Châu, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0989616694	Chuyên cung cấp trứng gà thương phẩm. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thanh Oai và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở sản xuất rượu Đại diện: Nguyễn Văn Tuấn	Xã Thanh Mai, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0974428227	Cơ sở chuyên sản xuất, kinh doanh rượu các loại, đảm bảo chất lượng.
2	Cơ sở sản xuất đồ gỗ Đại diện: Nguyễn Xuân Đức	Xã Tân Dân, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 0984666999	Cơ sở chuyên sản xuất, kinh doanh sản phẩm đồ gỗ các loại, đảm bảo chất lượng bền, đẹp.
3	Cơ sở sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ Đại diện: Bùi Xuân Lợi	Xã Sơn Hà, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 0946746781	Cơ sở chuyên sản xuất, kinh doanh sản phẩm đồ gỗ các loại, đảm bảo chất lượng bền, đẹp.
4	Cơ sở sản xuất đồ gốm Bát Tràng Đại diện: Nguyễn Thị Ngọc Lan	Xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 024 38742300 0986.153.546	Công ty chuyên sản xuất, kinh doanh sản phẩm gốm sứ Bát Tràng đảm bảo chất lượng bền, đẹp.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH Herbal Kinh Mai Châu Đại diện: Huỳnh Châu Hạnh	Xã Thung Khe, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình ĐT: 0981741510	Chuyên sản xuất và kinh doanh rượu đông trùng hạ thảo. Sản phẩm đảm bảo chất lượng.
2	Công ty CP giống vật nuôi cây trồng Đồng Giao Đại diện: Lại Xuân Nguyên	Xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh ĐT: 0303784249	Chuyên cung cấp lợn giống các loại, được cấp Giấy chứng nhận về "Sản xuất giống vật nuôi đạt tiêu chuẩn chất lượng
3	Trang trại Bàu Bàng Đại diện: Phạm Minh Phương	Xã Cây Trường, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ĐT: 0913950559	Chuyên cung cấp chuối thương phẩm các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.
4	Tổ hợp sản xuất chè an toàn VietGAP Bình Hương Đại diện: Nguyễn Thị Thái	Xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0977750761	Chuyên cung cấp chè búp khô. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.